TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **233**/2024/HS-ST
Ngày: 09/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Lệ Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Minh; Ông Vương Đình Quang;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Trần Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 196/2024/TLST-HS ngày 24/7/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 211/2024/QĐXXST-HS ngày 25/7/2024, đối với các Bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Sỹ S; Sinh năm: 1993;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HTTT: Số 8, ngõ 1, B, phường K, quận T, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Sỹ V; Con bà: Nguyễn Thị H; Gia đình Bị cáo có 02 anh em, Bị cáo là con thứ hai; Vợ: Lê Hoài T; Bị cáo có 02 con *(Con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm: 2021);* Trích lục tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/6/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội.

2. Họ và tên: **Bùi Đức M; Sinh năm: 1993;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HTTT: Số 5, ngõ 3, đường K, phường H, quận T, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Bùi Văn T; Con bà: Ngô Thị T; Gia đình Bị cáo có 02 anh em, Bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Trần Thị H; Bị cáo có 02 con *(Con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2019);* Trích lục tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội.

3. Họ và tên: **Đỗ Bá S; Sinh năm: 1993;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HTTT: Q, xã Y, huyện Y, tỉnh N; Nơi ở trước khi bị bắt: Số 1, ngõ 1, phường T, quận C, thành phố H; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Đỗ Hữu N; Con bà: Trần Thị C; Gia đình Bị cáo có 03 chị em, Bị cáo là con thứ hai; Vợ/con: Không; Trích lục tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội.

(Các Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 26/3/2024, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý, Công an quận N làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại ngõ A đường N, phường C, quận N, thành phố Hà Nội phát hiện Đỗ Bá S ngồi trên xe máy Honda Wave, gắn BKS: 18D1 - 80364 và 01 nam thanh niên đứng cạnh có biểu hiện nghi vấn nên tiếp cận để kiểm tra. Thấy tổ công tác, nam thanh niên đứng cạnh S bỏ chạy thoát và đánh rơi 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh. Tiến hành kiểm tra, phát hiện lòng bàn tay trái của S có số tiền 500.000 đồng và trong cốp xe máy có 14 gói giấy màu vàng bên trong có các túi nilông màu trắng chứa thảo mộc khô màu vàng. Tại chỗ, Đỗ Bá S khai 14 gói giấy màu vàng bên trong chứa ma tuý Tobaco nhận từ Bùi Đức M tại khu vực đầu Cầu mới, phường H, quận T, thành phố Hà Nội để mang đi bán cho khách, trong đó bán cho nam thanh niên vừa bỏ chạy 02 gói với giá 470.000 đồng. Sinh đã nhận 500.000 đồng tiền mua ma tuý từ nam thanh niên trên nhưng chưa kịp giao ma tuý và trả lại tiền thừa thì bị phát hiện, bắt giữ. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật.

Tiến hành dẫn giải Đỗ Bá S chỉ địa điểm nhận ma tuý tại khu vực Cầu mới, phường H, quận T, Hà Nội, Đỗ Bá S đã nhận ra Bùi Đức M đang ngồi uống nước nên tổ công tác tiến hành kiểm tra, làm việc với M. Tại chỗ, M khai đã giao 14 túi ma tuý T trên cho S để S mang đi bán và tự nguyện lấy trong túi quần bên phải của M đang mặc ra 05 gói giấy màu vàng bên trong chứa ma tuý Tobaco. Quá trình kiểm tra nơi ở của M tại số E ngõ C đường K, phường H, quận T, Hà Nội, M đã giao nộp 06 túi nilông màu vàng bên trong có chứa ma tuý Tobaco. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn tạm giữ của Bùi Đức M: 01 điện thoại di động Iphone 15 Pro Max màu xám gắn sim số 0981362191.

Vật chứng tạm giữ của Đỗ Bá S gồm có: 02 gói giấy màu vàng kích thước (4x6)cm, trên mỗi gói có ghi số 2, bên trong có 02 túi nilông màu trắng kích thước (4x6)cm, chứa thảo mộc khô màu vàng; 05 gói giấy màu vàng kích thước (4x6)cm, trên mỗi gói có ghi số 2, bên trong có các túi nilông màu trắng kích thước (4x6)cm, chứa thảo mộc khô màu vàng; 07 gói giấy màu vàng kích thước

(4x6)cm, trên mỗi gói có ghi số 1, bên trong có các túi nilông màu trắng kích thước (4x6)cm, chứa thảo mộc khô màu vàng; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 18D1-80364; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 13C gắn sim số 0929591368; Sinh giao nộp số tiền 500.000 đồng *(Bằng chữ: Năm trăm nghìn đồng) và* 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia màu xanh gắn 01 sim *(của đối tượng mua ma túy);*

Tại Kết luận giám định của Phòng K2, Công an thành phố H ngày 05/4/2024 như sau:

Kết luận giám định số: 2418/KLGĐ-PC09 như sau:

"- Thảo mộc khô màu vàng bên trong 02 túi nilông (ký hiệu M1) đều có ma tuý loại MDMB-4en-PINACA, tổng khối lượng: 8,840 gam.

- Thảo mộc khô màu vàng bên trong 12 túi nilông (ký hiệu M2) đều có ma tuý loại MDMB-4en-PINACA, tổng khối lượng: 38,150 gam./."

Tại Kết luận giám định số: 2419/KLGĐ-PC09 như sau:

"- Thảo mộc khô màu vàng bên trong 05 túi nilông màu trắng đều có ma tuý loại MDMB-4en-PINACA, tổng khối lượng: 15,620 gam.

- Thảo mộc khô màu vàng bên trong 06 túi nilông màu vàng đều có ma tuý loại MDMB-4en-PINACA, tổng khối lượng: 2892,570 gam./."

Quá trình điều tra xác định: Nguyễn Sỹ S1 và Bùi Đức M là bạn bè học cùng cấp 2, còn M và Đỗ Bá S là bạn bè xã hội. Do cần tiền chi tiêu cá nhân nên S1 nảy sinh ý định mua ma tuý Tobaco về bán kiếm lời. Khoảng đầu tháng 02/2024, S1 tìm trên mạng xã hội thấy có tài khoản Facebook "Bùi Ka" đăng bán T nên liên hệ hỏi mua mục đích để bán cho khách hưởng tiền chênh lệch và lập tài khoản Facebook "Dương D" để đăng bán ma tuý Tobaco trên trang "T4" *(không nhớ số điện thoại đăng ký, không thu giữ được điện thoại).* Sau đó, S1 rủ M giúp sức trong việc mua bán ma tuý Tobaco để hưởng tiền công, M đồng ý. M được S1 giao nhiệm vụ nhận ma túy T từ S1 rồi mang về nhà của M *(tại số E ngõ C đường K, phường H, quận T, thành phố Hà Nội)* đóng gói theo các mức giá bán là 100.000 đồng và 200.000 đồng, đồng thời gửi túi nilông cùng gói giấy màu vàng và hướng dẫn M cách thức đóng gói. S1 thoả thuận trả công cho M 5.000.000 đồng/kilogam Tobaco bán buôn, và 1.600.000 đồng/kilogam Tobaco nếu bán lẻ, thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản. Khoảng tháng 02/2024, M giới thiệu cho S1 thuê Đỗ Bá S đi giao ma tuý Tobaco. Khi có khách mua ma tuý thì S1 nhắn tin từ Z "Mới đổi tên" đến Z "Sinh SB" của S để S qua chỗ M lấy ma túy Tobaco rồi mang giao cho khách và thu tiền mua ma túy, sau đó S sẽ giữ lại tiền công giao ma túy rồi đưa số tiền bán ma tuý cho M để M chuyển cho S1.

Ngày 25/3/2024, Nguyễn Sỹ S1 đặt mua 03 kg ma túy Tobaco của đối tượng sử dụng tài khoản Facebook "Bùi K" với giá 10.000.000 đồng, người này nhắn số tài khoản Ngân hàng để thanh toán tiền mua ma túy *(S1 không nhớ số tài khoản, không thu được tin nhắn)* và bảo sẽ chuyển ma túy đến Bến xe N nên

S1 đã ra dịch vụ cầm đồ *(không nhớ địa chỉ)* nhờ chuyển khoản 10.000.000 đồng tiền mua ma tuý cho đối tượng "Bùi Ka" theo hướng dẫn. Sáng ngày 26/3/2024, có một người nam giới *(không xác định được số điện thoại)* gọi S1 ra bến xe N để nhận hàng. S1 đã gọi M để nhận số ma tuý này thì Mạnh hẹn nhận tại khu vực cổng trường tiểu học P, ngõ D đường P, phường P, quận Đ, Hà Nội. Sau đó M đã nhắn địa chỉ nhận ma túy, số điện thoại của M cho người nam giới mang hàng đến cho M. Khi người giao hàng gọi, M đi bộ đến điểm hẹn thì được một nam thanh niên mặc áo màu đen *(không xác định nhân thân)* điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave *(không rõ BKS)* giao cho 01 hộp giấy màu hồng bên trong có 06 túi nilông chứa ma túy Tobaco sau đó mang về nhà tại số E ngõ C, đường K, phường H, quận T, Hà Nội cất giấu. Khoảng 16 giờ cùng ngày, S1 nhắn tin chỉ đạo M đóng 7 gói ma túy 200.000 đồng và 7 gói ma túy 100.000 đồng để bán cho khách nên M đã chia ma tuý trong 06 túi nilông trên thành 14 gói tương đương với giá bán như S1 chỉ đạo.

Khoảng 22 giờ ngày 26/3/2024, có khách nhắn tin qua Facebook "D" cho Nguyễn Sỹ S1 hỏi mua 02 túi ma tuý Tobaco và hẹn giao tại khu C ngõ A đường N, phường C, quận N, Hà Nội. S1 đồng ý và báo giá 400.000 đồng tiền ma tuý và 70.000 đồng tiền vận chuyển thì người mua đồng ý và cho số điện thoại 0394187598 để liên hệ giao ma tuý. Sau đó, S1 liên hệ qua Z bảo Đỗ Bá S đến gặp M lấy ma tuý và mang 02 gói ma tuý T đi giao cho khách rồi thu 470.000 đồng, trong đó là 70.000 đồng tiền công giao ma túy của S, số ma tuý còn lại sẽ bán cho khách khác theo sự chỉ đạo của S1. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 26/3/2024, tại khu vực Cầu mới, phường H, quận T, Hà Nội, M giao cho S 14 gói giấy màu vàng bên trong có các túi nilông bên trong chứa ma tuý Tobaco theo chỉ đạo của S1. Sinh sau đó cất số ma túy vào trong cốp xe máy nhãn hiệu Honda Wave gắn BKS: 18D1-80364 rồi một mình điều khiển xe máy đến điểm hẹn để giao ma tuý. Tại đây, S liên lạc và gặp một nam thanh niên lạ mặt đi bộ từ trong ngõ ra nhận ma tuý. Khi S vừa nhận 500.000 đồng tiền mua ma tuý và chuẩn bị lấy 02 túi ma túy Tobaco trong cốp xe giao cho nam thanh niên thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng như đã nêu trên.

Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, Bùi Đức M đang ngồi uống nước tại khu vực Cầu mới, cạnh ngõ D K, phường H, quận T, Hà Nội và mang theo 05 gói giấy màu vàng bên trong chứa ma túy Tobaco mục đích để nếu Sinh bán hết số ma tuý đã giao thì sẽ đưa tiếp số ma tuý này cho Đỗ Bá S đi bán thì Tổ công tác dẫn giải Sinh đến phát hiện, bắt giữ M cùng vật chứng như đã nêu trên.

Quá trình mở rộng điều tra, cơ quan điều tra xác định ngoài hành vi thuê Bùi Đức M và Đỗ Bá S bán ma tuý Tobaco vào ngày 26/3/2024 thì Nguyễn Sỹ S1 còn bán ma tuý cho Vũ Ngọc B *(Sinh năm: 2002; HKTT: Phường T, quận H, thành phố Hà Nội)* và Vũ Đức T1 *(Sinh năm: 1992; HKTT: Xã T, huyện T, tỉnh Nam Định)*, cụ thể như sau:

Khoảng cuối năm 2023, Nguyễn Sỹ S1 quen biết với Vũ Đức T1 qua các

mối quan hệ xã hội. Sau khi biết S1 bán ma tuý, T1 đề nghị mua tuý Tobaco của S1 để bán cho khách kiếm lời. Ngày 22/12/2023, T1 liên lạc với S1 hỏi mua 30 gói ma tuý Tobaco với giá 5.000.000 đồng, hẹn giao nhận ma tuý tại ngõ B đường N, quận H, Hà Nội, S1 đồng ý. Sau đó, S1 mang 30 gói ma tuý Tobaco mua được của một người không quen biết qua mạng đến điểm hẹn giao cho T1 và T1 đã trả cho S1 2.150.000 đồng tiền mặt và sử dụng tài khoản số 0141000697864 của T1 tại Ngân hàng V để chuyển 2.850.000 đồng cho S1 vào tài khoản số 0021000393562 mang tên Nguyễn Sỹ S1 tại Ngân hàng V. T1 sau đó đã bán 23 gói ma tuý cho khách *(không nhớ thời gian, địa điểm, thông tin khách mua)*. Đến khoảng 12 giờ ngày 25/12/2023, T1 tiếp tục liên lạc với S1 mua 5.000.000 đồng được 30 gói ma tuý Tobaco, hẹn giao tại khu vực gần N, thuộc phường K, quận T, Hà Nội. Sau khi đến điểm hẹn, T1 giao cho S1 2.750.000 đồng tiền mặt và chuyển 2.250.000 đồng vào tài khoản cho S1 thì được S1 giao cho 30 gói ma tuý T *(S1 mua của một người không quen biết qua mạng xã hội, không biết nhân thân, không nhớ thời gian, địa điểm mua ma tuý)*. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, T1 mang theo 07 gói ma tuý chưa bán hết cùng 30 gói ma tuý vừa mua được của S1, tổng khối lượng 107,885 gam ma túy loại MDMB-4en-PINACA và ma túy loại MDMB-FUBINACA *(Theo Kết luận giám định số: 40/KL-KTHS ngày 02/01/2024 của Phòng K2, Công an thành phố H)* đến khu vực trước cổng trường F trên đường T, thuộc phường P, quận N, Hà Nội để bán cho khách thì bị Công an phường P phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Ngày 24/12/2023, Nguyễn Sỹ S1 quen biết với Vũ Ngọc B thông qua bạn bè xã hội. S1 thuê B đi giao ma túy Tobaco cho khách của S1 và thoả thuận sẽ trả công cho B 50.000 đồng/1 đơn, B đồng ý. Khoảng 08 giờ ngày 28/12/2023, S1 hẹn gặp B tại ngõ A P, phường K, quận H, Hà Nội rồi giao cho B 09 gói ma túy T và dặn khi nào có khách mua thì S1 sẽ nhắn tin qua Z cho B để B mang đi giao cho khách. Sau đó, B đã đi giao cho khách 07 gói ma tuý Tobaco theo sự chỉ đạo của S1 *(S1 và B đều không nhớ được thời gian, địa điểm, thông tin khách mua ma tuý, quá trình điều tra không thu được tài liệu liên quan).* Đến khoảng 16 giờ 10 cùng ngày, có khách hỏi mua 02 gói ma tuý Tobaco và hẹn giao đến số F P, phường T, quận N, Hà Nội, S1 đồng ý và báo giá bán 02 gói ma tuý là 200.000 đồng và tiền phí giao ma túy là 60.000 đồng. Sau đó S1 nhắn tin qua Zalo cho B nội dung: *"69 phùng khoang 0915509736. 2g1 thu 260"* để B đi giao ma tuý. Bách hiểu đây là địa chỉ, số điện thoại và số ma tuý Tobaco của khách đặt mua nên đã cầm 02 gói ma tuý Tobaco, tổng khối lượng 4,621 gam ma túy loại MDMB-4en-PINACA và ma túy loại MDMB-FUBINACA *(Theo Kết luận giám định số: 169/KL-KTHS ngày 04/01/2024 của Phòng K2, Công an thành phố H)* mang đến số F đường P, phường T, quận N, Hà Nội để bán cho khách. Khoảng 16 giờ 40 phút cùng ngày, khi B đang đứng đợi giao ma tuý cho khách mua thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý, Công an quận N bắt quả

tang cùng vật chứng.

Ngày 06/5/2024 và ngày 17/5/2024, Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm đã xét xử Vũ Ngọc B và Vũ Đức T1 về tội: *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Nguyễn Sỹ S1 phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số ma tuý đã giao cho Bùi Đức M, Đỗ Bá S, Vũ Ngọc B đi bán cho khách và số ma túy S1 bán cho Vũ Đức T1 Cơ quan điều tra đã thu giữ được tổng khối lượng là: 3067,686 gam thảo mộc khô có ma túy loại MDMB-4en-PINACA và ma túy loại MDMB-FUBINACA; Bùi Đức M phải chịu trách nhiệm hình sự với số thảo mộc khô màu vàng có ma tuý loại MDMB-4en-PINACA, tổng khối lượng là: 2.955,18 gam; Đỗ Bá S phải chịu trách nhiệm hình sự với số thảo mộc khô màu vàng có ma tuý loại MDMB-4en-PINACA, tổng khối lượng 46,99 gam.

Đối với nam thanh niên giao ma túy cho Bùi Đức M ngày 26/3/2024, do M không biết nhân thân, lai lịch, không nhớ thông tin liên quan nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ và xử lý. Về đối tượng sử dụng tài khoản Facebook "Bùi Ka" bán ma tuý cho Nguyễn Sỹ S1, do S1 không biết nhân thân, lai lịch của đối tượng nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ và xử lý.

Đối với đối tượng mua ma túy sử dụng số điện thoại 0394187598, quá trình xác minh đã xác định chủ đăng ký thuê bao là anh Lê Văn K1 *(Sinh năm: 1990; HKTT: Thôn K, T, T, Hà Nam).* Quá trình xác minh xác định anh K1 không đăng ký, không sử dụng, không biết ai sử dụng số điện thoại trên và không quen biết với ai tên Nguyễn Sỹ S1, Đỗ Bá S. Tiến hành cho S nhận dạng đối tượng mua ma tuý *(có hình ảnh anh Lê Văn K1),* kết quả S không nhận ra người đã mua ma tuý, ngoài ra, S1 và S không biết nhân thân, lai lịch của đối tượng này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ và xử lý;

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 18D1-803.64, theo kết quả tra cứu xác định xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng, xác định đăng ký chủ xe là chị Đỗ Thị Thu H *(Sinh năm: 1989; HKTT: Y, Ý, Nam Định)*, là chị ruột của Đỗ Bá S. Quá trình điều tra xác định chị H cho Đỗ Bá S mượn chiếc xe trên để đi làm và không biết việc S sử dụng chiếc xe trên để đi bán ma tuý. Ngày 15/4/2024, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 1733/QĐ-ĐTMT trả lại chiếc xe máy trên cho chị H. Chị H đã nhận lại xe máy và không yêu cầu, đề nghị khác.

Quá trình điều tra, Bùi Đức M và Đỗ Bá S khai đã nhiều lần bán ma tuý theo sự chỉ đạo của Nguyễn Sỹ S1, phù hợp với lời khai của S1. Tuy nhiên, ngoài các hành vi phạm tội nêu trên thì S1, M và S không nhớ được thời gian, địa điểm, số ma tuý đã bán, số tiền hưởng lợi và nhân thân lai lịch khách mua. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ và xử lý.

Tại Cáo trạng số: 193/CT-VKSNTL ngày 23/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội truy tố Bị cáo Nguyễn Sỹ S1 về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều

251 của Bộ luật Hình sự; Truy tố Bị cáo Bùi Đức M và Đỗ Bá S về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Điều luật quy định như sau:

*"**Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy***

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;"

Tại phiên tòa: Các Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của các Bị cáo, xác nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố Bị cáo Nguyễn Sỹ S1 về tội:*"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; Truy tố Bị cáo Bùi Đức M và Đỗ Bá S về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng với hành vi các Bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các Bị cáo.

Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các Bị cáo như sau: Bị cáo Nguyễn Sỹ S1, Bùi Đức M và Đỗ Bá S trước khi phạm tội đều có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; Sau khi phạm tội và tại phiên tòa, các Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, Bị cáo S1 sau khi phạm tội đã ra đầu thú, đề nghị Hội đồng xét xử cho các Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Các Bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo S1 phạm tội nhiều lần nên Bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự;

Kiểm sát viên kết luận giữ quan điểm như cáo trạng đã truy tố đối với Bị cáo Nguyễn Sỹ S1 về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; Truy tố Bị cáo Bùi Đức M và Đỗ Bá S về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt đối với các Bị cáo như sau:

Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị mức hình phạt đối với Bị cáo Nguyễn Sỹ S1 từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù;

Áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị mức hình phạt đối với Bị cáo Bùi Đức M từ 48 đến 54 tháng tù; Đỗ Bá Sinh từ 36 đến 42 tháng tù;

Về hình phạt bổ sung: Các Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các Bị cáo;

Về trách nhiệm dân sự: Không;

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên tịch thu tiêu hủy vật cấm tàng trữ là: 02 phong bì niêm phong có chữ ký niêm phong của Đỗ Bá S, Công an và giám định viên; 01 hộp các tông niêm phong còn nguyên vẹn có chữ ký của Bùi Đức M, Công an và giám định viên; 01 phong bì niêm phong có chữ ký niêm phong của Bùi Đức M, Công an và giám định viên;

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà Nước phương tiện phạm tội của Bị cáo và đối tượng mua ma túy: 01 điện thoại di động kiểu dáng Xiaomi Redmi 13C gắn 01 sim, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 15 Pro Max màu xám gắn 01 sim, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia 105 màu xanh gắn 01 sim, đã qua sử dụng và số tiền 500.000 đồng *(Bằng chữ: Năm trăm nghìn đồng)* của đối tượng mua ma túy;

Đối với số tiền 10.000.000 đồng *(Bằng chữ: Mười triệu đồng)* Bị cáo S1 bán ma túy cho Vũ Đức T1 ngày 22/12/2023 và ngày 25/12/2023, buộc Bị cáo S1 phải nộp vào ngân sách Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của các Bị cáo: Lời khai nhận tội của Bị cáo Nguyễn Sỹ S1, Bùi Đức M và Đỗ Bá S tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các Bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Để có tiền chi tiêu cá nhân, Nguyễn Sỹ S1 đã đặt mua ma tuý Tobaco trên mạng sau đó thuê Bùi Đức M phân chia, đóng gói ma tuý và thuê Đỗ Bá S đi giao ma tuý cho khách để kiếm lời. Ngày 25/3/2024, Nguyễn Sỹ S1 mua 2.955,18 gam sợi thảo mộc khô màu vàng có ma tuý loại MDMB-4en-PINACA từ một người sử dụng tài khoản Facebook "Bùi Ka " *(không xác định được nhân thân, lai lịch*) với giá 10.000.000 đồng. Sau đó, S1 chỉ đạo M nhận số ma túy trên trong đó có một phần số ma túy được chia vào 14 túi nilông và gói giấy màu vàng rồi giao cho S để S mang đến ngõ A đường N, phường C, quận N, thành phố Hà Nội giao cho khách *(không xác định được nhân thân)* 02 túi chứa thảo mộc khô đều có ma tuý loại MDMB-4en-PINACA, tổng khối lượng 8,840 gam với giá 470.000 đồng

(trong đó có 70.000 đồng tiền phí giao hàng). Số ma tuý còn lại để bán cho khách khác theo sự chỉ đạo của S1. Tuy nhiên, S chưa kịp giao ma tuý cho khách thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý, Công an quận N phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng. Sau đó, Cơ quan điều tra đã phát hiện, tạm giữ của Bùi Đức M 2908,19 gam các sợi thảo mộc khô màu vàng đều có ma tuý loại MDMB-4en-PINACA là số ma tuý còn lại mà M đã nhận từ S1 trước đó.

Ngoài ra, ngày 25/12/2023 Nguyễn Sỹ S1 đã bán cho Vũ Đức T1 107,885 gam thảo mộc khô có ma túy loại MDMB-4en-PINACA và ma túy loại MDMB-FUBINACA, ngày 28/12/2023 S1 đã giao cho Vũ Ngọc B 4,621 gam thảo mộc khô có ma túy loại MDMB-4en-PINACA và ma túy loại MDMB-FUBINACA để T1 và B mang đi bán cho khách. Khi T1 và B mang theo số ma tuý trên đi bán nhưng chưa kịp giao cho khách thì bị Công an bắt quả tang cùng vật chứng. Vũ Ngọc B và Vũ Đức T1 đã bị Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm xét xử về tội: *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự tại Bản án số: 122/2024/HS-ST ngày 06/5/2024 và Bản án số: 148/2024/HS-ST ngày 17/5/2024;

Hành vi nêu trên của Bị cáo Nguyễn Sỹ S1 đã đủ yếu tố cấu thành tội:*"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; Hành vi nêu trên của Bị cáo Bùi Đức M và Đỗ Bá S đã đủ yếu tố cấu thành tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm đã truy tố các Bị cáo Nguyễn Sỹ S1, Bùi Đức M và Đỗ Bá S về tội danh và khung hình phạt như đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của các Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà N về chế độ quản lý các chất ma túy. Các Bị cáo thực hiện hành vi: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* với lỗi cố ý trực tiếp, nhận thức rõ là hành vi nguy hiểm cho xã hội nhưng các Bị cáo vẫn cố ý thực hiện, vì vậy các Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các Bị cáo Nguyễn Sỹ S1, Bùi Đức M và Đỗ Bá S trước khi phạm tội đều có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; Sau khi phạm tội và tại phiên tòa, các Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, Bị cáo S1 sau khi phạm tội đã ra đầu thú, nên các Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Các Bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo S1 phạm tội nhiều lần nên Bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của các Bị cáo là nghiêm trọng, được thể hiện ở mục đích phạm tội, khối lượng, loại ma túy các Bị cáo mua bán, căn cứ vào nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các Bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly các Bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục các Bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Về đề nghị của Kiểm sát viên đối với việc giải quyết vụ án: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị mức hình phạt đối với Bị cáo S1 từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù; Bị cáo M từ 48 đến 54 tháng tù; Bị cáo Sinh từ 36 đến 42 tháng tù là rất nghiêm khắc đối với các Bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy các Bị cáo trước khi phạm tội đều có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, nên cho các Bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, áp dụng mức hình phạt thấp hơn đề nghị của Kiểm sát viên cũng là bài học để các Bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, nên, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các Bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Không.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Đ a, b Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự;

Tuyên tịch thu tiêu hủy vật cấm tàng trữ gồm có: 02 phong bì niêm phong có chữ ký niêm phong của Đỗ Bá S, Công an và giám định viên; 01 hộp các tông niêm phong còn nguyên vẹn có chữ ký của Bùi Đức M, Công an và giám định viên; 01 phong bì niêm phong có chữ ký niêm phong của Bùi Đức M, Công an và giám định viên;

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà Nước phương tiện phạm tội của các Bị cáo và đối tượng mua ma túy: 01 điện thoại di động kiểu dáng Xiaomi Redmi 13C gắn 01 sim, đã qua sử dụng *(Tạm giữ của Đỗ Bá S);* 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 15 Pro Max màu xám gắn 01 sim, đã qua sử dụng *(Tạm giữ của Bùi Đức M);* 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia 105 màu xanh gắn 01 sim, đã qua sử dụng và số tiền 500.000 đồng *(Bằng chữ: Năm trăm nghìn đồng)* của đối tượng mua ma túy;

Đối với số tiền 10.000.000 đồng *(Bằng chữ: Mười triệu đồng)* Bị cáo S1 bán ma túy cho Vũ Đức T1 ngày 22/12/2023 và ngày 25/12/2023, buộc Bị cáo S1 phải nộp vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các Bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành

tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Các Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Sỹ S1, Bùi Đức M và Đỗ Bá S phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy";

Căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Sỹ S1 08** *(T2)* **năm tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/6/2024.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Bùi Đức M 36** *(Ba mươi sáu)* **tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/3/2024.

Xử phạt: Bị cáo **Đỗ Bá S 27** *(Hai mươi bẩy)* **tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/3/2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Đ a, b Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong có chữ ký niêm phong của Đỗ Bá S, Công an và giám định viên; 01 hộp các tông niêm phong còn nguyên vẹn có chữ ký của Bùi Đức M, Công an và giám định viên; 01 phong bì niêm phong có chữ ký niêm phong của Bùi Đức M, Công an và giám định viên;

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà Nước: 01 điện thoại di động kiểu dáng Xiaomi Redmi 13C gắn 01 sim, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 15 Pro Max màu xám gắn 01 sim, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia 105 màu xanh gắn 01 sim, đã qua sử dụng và số tiền 500.000 đồng *(Bằng chữ: Năm trăm nghìn đồng)*

(Có đặc điểm theo Biên bản giao, nhận vật chứng số: 261 ngày 30/7/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội và Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 30/7/2024 tại Kho bạc N1, thành phố Hà Nội).

Buộc Bị cáo Nguyễn Sỹ S1 phải nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền: 10.000.000 đồng *(Bằng chữ: Mười triệu đồng)*

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136, Khoản 1 Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo S1, M, S, mỗi Bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận :
- Các Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận :
- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận :
- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận :
- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận :
- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận :
- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;

Đỗ Thị Lệ Thủy

- Lưu HS, VP.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ T3

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận :
- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;

Đỗ Thị Lệ Thủy

- Lưu HS, VP.